

TRANG THÔNG TIN NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI VỀ MẶT HỌC THUẬT VÀ LÝ LUẬN CỦA LUẬN ÁN

Tên luận án: *Truyền thông phòng, chống tin giả trên các nền tảng số của Chính phủ Việt Nam hiện nay*

Chuyên ngành: Quan hệ công chúng

Mã số: 9320108

Nghiên cứu sinh: Nguyễn Văn Thuật

Khóa đào tạo: K30.2 (2024-2027)

Người hướng dẫn khoa học: PGS, TS. Phạm Minh Sơn

Cơ sở đào tạo: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Những đóng góp mới về mặt học thuật, lý luận:

Về mặt học thuật, luận án góp phần bổ sung cách tiếp cận truyền thông phòng, chống tin giả từ góc độ quan hệ công chúng khu vực công, thay vì chủ yếu xem tin giả như đối tượng của phát hiện công nghệ, kiểm chứng thông tin, quản lý nội dung hoặc xử lý vi phạm. Theo cách tiếp cận này, phòng, chống tin giả được đặt trong mối quan hệ giữa Chính phủ – thông tin – nền tảng số – công chúng, trong đó mục tiêu không chỉ là xử lý thông tin sai lệch mà còn chủ động lan tỏa thông tin chính thống, tổ chức tương tác, kiến tạo niềm tin và duy trì mối quan hệ tích cực giữa Chính phủ với công chúng. Cách tiếp cận này góp phần mở rộng phạm vi nghiên cứu của quan hệ công chúng khu vực công trong bối cảnh truyền thông số, đồng thời kết nối các hướng nghiên cứu về tin giả, truyền thông Chính phủ, nền tảng số và công chúng trong một chỉnh thể nghiên cứu thống nhất.

Về mặt lý luận, luận án góp phần hệ thống hóa và làm rõ khái niệm truyền thông phòng, chống tin giả trên các nền tảng số của Chính phủ như một quá trình truyền thông có tổ chức, chủ động và liên tục, bao gồm cung cấp thông tin chính thống, giải thích chính sách, kiểm chứng, cảnh báo, đính chính, phản bác, phòng ngừa, nâng cao năng lực nhận diện thông tin của công chúng và tổ chức phản hồi. Trên nền tảng mô hình Shannon – Weaver làm khung lý thuyết trung tâm và vận dụng có chọn lọc các lý thuyết bổ trợ, luận án xây dựng khung phân tích bốn cấu phần có quan hệ tương tác: (i) chủ thể và chính sách; (ii) kênh truyền thông, công nghệ và thuật toán; (iii) nội dung và dữ liệu truyền thông; (iv) công chúng và phản hồi. Khung này cho phép xem xét truyền thông phòng, chống tin giả như một quá

trình tổng thể, trong đó công nghệ, dữ liệu, thuật toán và phản hồi công chúng tác động trở lại quá trình truyền thông.

Về mặt thực chứng, luận án xây dựng và khai thác bộ dữ liệu gồm 14.580 đơn vị nội dung trên 21 kênh truyền thông chính thức của Văn phòng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an trong thời gian từ 01/01/2025 đến 30/5/2026; kết hợp 327 phiếu khảo sát được giữ lại sau làm sạch dữ liệu và 09 cuộc phỏng vấn sâu. Việc đối chiếu ba nguồn dữ liệu theo hướng tam giác hóa cho phép nhận diện thực trạng từ hoạt động của chủ thể truyền thông, nội dung và kênh truyền thông đến sự tiếp nhận, tương tác và phản hồi của công chúng, qua đó bổ sung bằng chứng thực tiễn cho nghiên cứu truyền thông Chính phủ và quan hệ công chúng khu vực công trong môi trường số.

Về những luận điểm mới rút ra từ kết quả nghiên cứu, luận án cho thấy hiệu quả truyền thông phòng, chống tin giả không chỉ phụ thuộc vào khả năng phát hiện và xử lý từng thông tin sai lệch mà gắn với sự vận hành đồng bộ của toàn bộ quá trình truyền thông, từ chủ thể và chính sách, kênh và công nghệ, nội dung và dữ liệu đến công chúng và phản hồi. Trong môi trường nền tảng số, phòng, chống tin giả đồng thời là cuộc cạnh tranh về thông tin, sự chú ý và niềm tin; do đó, truyền thông Chính phủ cần chuyển từ phản ứng, xử lý sang chủ động, phòng ngừa và cung cấp thông tin từ sớm, từ nguồn chính thống. Đặc biệt, luận án xác định công chúng không chỉ là người tiếp nhận mà phản hồi của công chúng còn là một nguồn dữ liệu quay trở lại quá trình phát hiện, xác minh và điều chỉnh truyền thông. Qua đó, truyền thông phòng, chống tin giả không chỉ hướng tới hạn chế tác động của thông tin sai lệch mà còn góp phần nâng cao năng lực nhận diện của công chúng, lan tỏa thông tin chính thống, củng cố niềm tin và duy trì mối quan hệ tích cực giữa Chính phủ với người dân.

Tóm lại, những đóng góp của luận án là góp phần bổ sung và phát triển cơ sở học thuật, lý luận và thực chứng về truyền thông phòng, chống tin giả từ góc độ quan hệ công chúng khu vực công; đồng thời mở rộng cách tiếp cận nghiên cứu truyền thông Chính phủ và quản trị truyền thông trong môi trường số. Kết quả nghiên cứu không chỉ làm rõ vai trò của chủ thể, chính sách, công nghệ, dữ liệu, nội dung, công chúng và phản hồi công chúng trong một quá trình truyền thông thống nhất, mà còn khẳng định yêu cầu chuyển từ ứng phó bị động sang truyền thông chủ động, phòng ngừa, lấy thông tin chính thống, tương tác và niềm tin công chúng làm những nhân tố then chốt. Về thực tiễn, kết quả của luận án

cung cấp luận cứ khoa học cho các cơ quan nhà nước trong hoàn thiện cơ chế phối hợp, tổ chức truyền thông chính sách, phát triển và khai thác dữ liệu, ứng dụng công nghệ, tăng cường tương tác với công chúng, qua đó nâng cao hiệu quả truyền thông phòng, chống tin giả, củng cố niềm tin và duy trì mối quan hệ hai chiều bền vững giữa Chính phủ với người dân trong môi trường số.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

NGHIÊN CỨU SINH

PGS, TS. Phạm Minh Sơn

Nguyễn Văn Thuật